

# Tài chính tín dụng đối với các HTX: Thực trạng và kiến nghị

**Thời gian qua, Việt Nam đã có những đổi mới quan trọng về mặt cơ chế chính sách tạo môi trường pháp lý cho các hợp tác xã (HTX) phát triển. Tuy nhiên nhiều chính sách, trong đó có chính sách tài chính tín dụng đã được ban hành nhưng thiếu tính khả thi hoặc chậm được thực hiện. Thực tế phát triển các HTX trong những năm qua chứng tỏ những chính sách này chưa phát huy được tác dụng như mong muốn.**

## NGUYỄN THỊ NGỌC CẨM

### Tình hình thực hiện chính sách tài chính tín dụng đối với các HTX

Hiện nay cả nước có 17.500 HTX, trong đó 8.580 HTX nông nghiệp, 626 HTX thương mại dịch vụ, 2.169 HTX công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, 585 HTX xây dựng, 485 HTX thủy sản, 1.113 HTX giao thông vận tải, 932 quỹ tín dụng nhân dân, 2.651 HTX dịch vụ điện năng, 42 HTX môi trường và 177 thuộc các loại hình HTX khác. Trong số những HTX này có 5.540 HTX có nhu cầu vay vốn để kinh doanh, nhưng mới có 1.500 HTX được đáp ứng. Tổng mức vốn các HTX được vay qua ngân hàng, tổ chức tín dụng (TCTD) là trên 4.500 tỷ đồng.

**Đối với vốn của ngân hàng thương mại:** Chỉ có một tỷ lệ nhỏ HTX phi nông nghiệp được vay; còn trong lĩnh vực nông nghiệp, hầu hết các HTX đã chuyển đổi hoặc thành lập mới chưa được vay do không có tài sản thế chấp. Theo báo cáo của các tỉnh, thành phố, mặc dù những năm qua cơ chế tín dụng về bảo đảm tiền vay có cởi mở thông thoáng hơn song trên 85% số HTX có nhu cầu vay vốn để đổi mới công nghệ, mở rộng sản xuất không tiếp cận được các nguồn tín dụng, không vay được ngân hàng.

**Đối với nguồn từ các chương trình kinh tế xã hội chương trình mục tiêu xóa đói giảm nghèo, Quỹ quốc gia giải quyết việc làm:** Riêng 6 tháng đầu năm nay, các tỉnh, thành phố hướng dẫn các HTX xây dựng và cho vay 28

dự án với số vốn 3.351,5 triệu đồng từ Quỹ quốc gia giải quyết việc làm, giải quyết và tạo việc cho 556 xã viên và người lao động. Liên minh hợp tác xã (LMHTX) các tỉnh, thành phố cũng tranh thủ các nguồn vay ưu đãi của địa phương, hướng dẫn, giúp đỡ các HTX lập 92 dự án vay vốn với tổng số tiền 15,491 triệu đồng để đầu tư, phát triển sản xuất.

**Đối với Quỹ bảo lãnh tín dụng:** Cho đến nay, mới có 3 tỉnh có đề án thành lập quỹ bảo lãnh tín dụng HTX là Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh và An Giang. Theo đề án này, các địa phương sẽ trích từ ngân sách tỉnh khoảng 30% số vốn để đóng góp vào

nguồn quỹ, số còn lại được huy động từ các nguồn - trong đó một phần dựa trên lợi nhuận sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên do hầu hết các địa phương đều rất khó khăn về ngân sách, hàng năm đều phải nhận tài trợ từ Trung ương, nguồn tài chính địa phương không đủ nên qui định đóng góp 30% để hình thành Quỹ là thiếu tính khả thi.

**Về hoạt động tín dụng nội bộ:** Hiện nay có khoảng 15,1% HTX nông nghiệp có hoạt động tín dụng nội bộ, song hầu hết là mang tính tự phát. Mặc dù đa số các HTX này đã bổ sung vào điều lệ hoạt động của mình và được Đại hội xã viên nhất trí thông qua nhưng họ lại chưa làm thủ tục đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có hoạt động tín dụng. Phần lớn các HTX đều sử dụng một phần vốn tạm thời nhàn rỗi đầu tư các công trình xây dựng cơ bản của ngân sách xã. Về lãi suất cho vay, một số HTX áp



Các HTX rất khó tiếp cận với nguồn vốn tín dụng NHTM để mở rộng sản xuất

dụng lãi suất cho vay thấp từ 0,5% - 0,6% /tháng.

## **Vi đâu chính sách tài chính tín dụng thiếu khả thi?**

### **Về phía hợp tác xã**

Phải thấy rằng năng lực tài chính của đa số các HTX còn yếu, giá trị tài sản thấp, phần lớn bình quân vốn lưu động tự có trong 1 HTX chỉ có 64,7 triệu đồng. Những năm gần đây, bình quân vốn góp của mỗi xã viên trong các HTX nông nghiệp là 300.000 - 400.000 đồng; mức vốn góp của một xã viên HTX tiểu thủ công nghiệp khi thành lập mới khoảng 10 triệu đồng. Phần lớn các HTX còn chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nên gặp khó khăn trong việc thế chấp tài sản khi vay vốn ngân hàng. Nhiều HTX còn chưa xây dựng được phương án sản xuất kinh doanh có hiệu quả, năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ, khả năng thực tế trả nợ vay của HTX còn thấp. Tư cách pháp nhân của HTX chưa đầy đủ, không đủ điều kiện để vay vốn ngân hàng. Ngoài ra, nhiều cán bộ chủ chốt của HTX chưa nắm bắt chính sách chế độ đã ban hành, công tác thông tin tuyên truyền về chính sách tài chính tín dụng đối với HTX chưa có hiệu quả cao...Tất cả những điều đó đã hạn chế khả năng đáp ứng vốn cho các HTX trong giao dịch với ngân hàng

### **Về phía chính sách**

Chính sách tín dụng đối với HTX đã được qui định tại Điều 7 Luật các TCTD thông qua ngày 12/12/1997: "Nhà nước có chính sách tín dụng tạo điều kiện về vốn, điều kiện vay nhằm hỗ trợ cho các HTX và các hình thức kinh tế hợp tác khác đổi mới và phát triển; bảo đảm kinh tế nhà nước cùng với kinh tế hợp tác trở thành nền tảng của nền kinh tế quốc dân". Điều này đã khẳng định các HTX được bình đẳng với các thành phần kinh tế khác trong quan hệ tín dụng. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 67/1999/QĐ - TTg ngày 30 tháng 3 năm 1999 về một số chính sách tín dụng ngân hàng phục vụ phát triển

**Chính sách tài chính - tín dụng nhằm hỗ trợ và phát triển HTX cần được chú trọng hơn nữa không chỉ vì các HTX còn gặp nhiều khó khăn trong kinh doanh mà còn vì vị trí quan trọng của nó trong nền kinh tế hiện nay, cũng như đóng góp đáng kể của nó cho sự phát triển của kinh tế tập thể...**

nông nghiệp và nông thôn. Theo quy định tại Điều 1(b) của Quyết định này, thì các HTX "được lấy tài sản của các thành viên Ban quản lý làm bảo đảm tiền vay", nhưng các tài sản ấy là tài sản cá nhân của bản thân gia đình xã viên, vì vậy tính pháp lý của tài sản thế chấp không rõ ràng và hiện nay các HTX cũng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu đối với các loại tài sản này.

Tiếp theo đó, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư số 05/2002/TT - NHNN ngày 27/9/2002 về việc hướng dẫn cho vay đối với người sản xuất, doanh nghiệp ký kết hợp đồng tiêu thụ nông sản hàng hoá theo Quyết định số 80/2002/QĐ - TTg ngày 24/6/2002 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó chỉ qui định: "HTX, doanh nghiệp được vay dưới 50 triệu để sản xuất giống thủy sản không phải thế chấp tài sản".

Thông tư số 03/TT - NHNN ngày 24/2/2003 hướng dẫn cho vay không bảo đảm bằng tài sản của TCTD đối với HTX theo Nghị quyết 02/2003/NQ - CP ngày 17/01/2003 của Chính phủ. Theo đó: "Đối với hộ nông dân, trang trại sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp mang tính sản xuất hàng hoá, có dự án đầu tư, phương án sản xuất kinh doanh khả thi và nằm trong vùng quy hoạch, đầu tư cơ sở hạ tầng, đã ký kết hợp đồng tiêu thụ sản phẩm

với các doanh nghiệp, HTX, thì các TCTD xem xét cho vay đến 30 triệu đồng không áp dụng biện pháp bảo đảm bằng tài sản, chỉ nộp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn về việc không có tranh chấp đất đai. Đối với HTX làm dịch vụ cung ứng vật tư, cây con giống để sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp, có dự án đầu tư, phương án sản xuất kinh doanh khả thi, có hiệu quả, có hợp đồng tiêu thụ thì các TCTD xem xét cho vay đến 100 triệu đồng không áp dụng biện pháp bảo đảm bằng tài sản. Đối với HTX sản xuất hàng xuất khẩu, làm nghề truyền thống có dự án đầu tư, phương án sản xuất kinh doanh khả thi phù hợp với quy hoạch kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương đã được ký hợp đồng xuất khẩu hoặc có đơn đặt hàng khả thi, thì các TCTD xem xét cho vay đến 500 triệu đồng không áp dụng biện pháp bảo đảm bằng tài sản". Cơ chế này vô hình trung đã loại hầu hết các HTX nông nghiệp hiện có nhu cầu vay vốn lưu động để làm dịch vụ vật tư cho sản xuất nông nghiệp của xã viên. Quy định như vậy là không thích hợp đối với đối tượng HTX nông nghiệp.

Về giới hạn huy động vốn xã viên: Theo tinh thần của Thông tư 06/2004/TT - NHNN ngày 27/9/2004 hướng dẫn về tín dụng nội bộ HTX, thì chỉ cho phép các HTX được huy động của xã viên tối đa không quá 30% vốn điều lệ bằng tiền, qui định như vậy là rất bó buộc. Theo chế độ hiện hành, HTX được sử dụng tối đa không quá 50% vốn điều lệ bằng tiền vào hoạt động tín dụng nội bộ, điều này đã thực sự gây khó khăn cho HTX trong việc mở rộng qui mô hoạt động, nhiều HTX thừa vốn nhưng do vướng mắc bởi cơ chế cho nên đành phải gửi ngân hàng.

### **Về phía ngân hàng**

Chất lượng tín dụng thấp, sản phẩm dịch vụ chưa đa dạng, văn hóa kinh doanh còn chưa phù hợp. Các ngân hàng chỉ mới chú ý cạnh tranh với nhau bằng lãi suất chứ chưa chú ý

tới việc cạnh tranh bằng chất lượng dịch vụ. Ngoài ra, ngân hàng vẫn còn mang nhiều định kiến với các HTX và dư âm của cơ chế xin - cho vẫn còn tồn tại.

**Một số kiến nghị**

Để tiếp tục thúc đẩy việc thực hiện Nghị quyết 13 - NQ/TW ngày 18/3/2002 của Ban chấp hành Trung ương lần thứ 5 (khóa IX) về "Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể"; nhằm "khuyến khích việc tăng vốn góp và các nguồn vốn huy động từ các thành viên để tăng nguồn vốn hoạt động của HTX", thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng X và đảm bảo tính thực thi của chính sách tín dụng đối với HTX, chúng tôi xin có một số kiến nghị sau đây:

• Trước hết các HTX cần phải hoàn thiện dần công tác quản lý tài chính và tự nâng cao năng lực tài chính của mình. Không ngừng nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, chiến lược kinh doanh cho phù hợp với điều kiện thực tế của các HTX.

LMHTX Việt Nam và LMHTX các tỉnh, thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tổ chức quán triệt và phổ biến nội dung những chính sách tài chính tín dụng tới các HTX bằng việc tổ chức các hội nghị, các lớp tập huấn, sao gửi tài liệu kết hợp với các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Tiếp tục tham gia cùng các bộ ngành liên quan xây dựng các văn bản, thông tư hướng dẫn Nghị định 88/2005/NĐ - CP về chính sách khuyến khích phát triển HTX trong lĩnh vực tài chính tín dụng và các chính sách tài chính tín dụng khác liên quan tới hoạt động và sự phát triển của HTX.

• Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế chính sách tài chính tín dụng.

- Trước mắt cần bổ sung Thông tư số 05/2002 TT - NHNN theo hướng thông thoáng hơn: Nên áp dụng quy định cho HTX được vay dưới 50 triệu đồng không cần tài sản thế chấp để sản xuất giống thủy sản đối với cả sản

xuất giống trồng trọt chăn nuôi.

- Sửa đổi Thông tư số 03/ TT - NHNN ngày 24/2/2003 hướng dẫn cho vay không bảo đảm bằng tài sản vì như đã phân tích ở trên, các HTX nông nghiệp hiện có nhu cầu vay vốn lưu động để làm dịch vụ vật tư cho sản xuất nông nghiệp của xã viên. Mức vay có thể thấp hơn 50 triệu đồng nhưng đòi hỏi thời gian vay ngắn và kịp thời khi thời vụ sản xuất diễn ra, vì vậy cần thay đổi lại điều kiện đối với các HTX nông nghiệp khi cần vay vốn theo hướng bổ sung thêm: Đối với HTX có nhu cầu vay vốn để thực hiện các dịch vụ phục vụ kinh tế xã viên nếu muốn vay không cần đảm bảo bằng tài sản thì HTX phải có hợp đồng dịch vụ với xã viên hợp đồng hoặc kế ước với các tổ chức kinh tế về mua bán hàng hoá vật tư. Các xã viên nhận hàng hoá vật tư của HTX theo hợp đồng cung ứng phải cùng cam kết thanh toán sòng phẳng đúng thời hạn số tiền hàng hoá vật tư mà HTX đã cung ứng. Khi HTX đáp ứng được các điều kiện trên, TCTD sẽ cho vay không cần đảm bảo bằng tài sản.

- Ngân hàng Nhà nước nên cho phép các HTX được dùng một phần vốn tự có (vốn điều lệ và vốn tích lũy) vào hoạt động tín dụng nội bộ và cho phép các HTX cho xã viên vay với mức khống chế rộng hơn so với vốn tự có vì tín dụng nội bộ chỉ là một hoạt động phụ trợ trong HTX, do tập thể xã viên của HTX tự nguyện tham gia và tự chịu trách nhiệm.

- Nhà nước nên có chính sách khuyến khích hướng dẫn các doanh nghiệp chế biến nông sản thực phẩm ứng vốn cho các HTX, đến kỳ thu hoạch thì thu hồi bằng nông sản phẩm để tạo cơ sở nguyên liệu vững chắc cho công nghiệp chế biến và các HTX yên tâm sản xuất gieo trồng. Trên thực tế, các HTX làm nhiệm vụ tiêu thụ nông sản thực phẩm tốt, nhưng do còn nghèo, vốn ít nên khả năng thu mua bị hạn chế; các HTX này thường ít có tài sản thế chấp để vay vốn ngân hàng.

• Về phần mình, ngân hàng nên coi HTX là khách hàng kinh doanh của mình, không nên coi việc cho vay vốn

đối với HTX như một sự ban ơn; đồng thời, phải không ngừng cải thiện và nâng cao chất lượng dịch vụ của ngân hàng cũng như nâng cao năng lực của cán bộ làm công tác tín dụng (kể cả trình độ, tính chuyên nghiệp, dịch vụ, tư vấn) để các HTX tiếp cận được nguồn vốn. Song song với các biện pháp đó là phải cải cách hành chính mạnh mẽ, đơn giản hoá thủ tục cho vay tiền của NHTM, tiến hành nghiên cứu áp dụng các giải pháp nghiệp vụ và quá trình cho vay riêng đối với HTX và mở rộng điều kiện cho vay. Không nên tuyệt đối hóa vai trò tài sản thế chấp mà nên coi đó là giải pháp cuối cùng. Theo chúng tôi, các ngân hàng nên chủ động tìm hiểu tư vấn và hướng dẫn HTX những điều kiện, quy trình thủ tục, hồ sơ để bảo đảm HTX dễ dàng vay vốn; xem xét các biện pháp đảm bảo tiền vay thích hợp, thường xuyên theo dõi, hướng dẫn nghiệp vụ tín dụng nội bộ cho các HTX cũng như đánh giá, phát hiện và giải quyết kịp thời các vướng mắc. Tiếp tục xử lý nợ tồn đọng để trên cơ sở đó làm lành mạnh hóa tài chính, trong sạch bảng cân đối của các HTX và có điều kiện bổ sung vốn.

• Kiến nghị với Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, UBND các cấp khẩn trương đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được giao, được thuê cho các HTX, hộ gia đình. Đồng thời, cần có chính sách xử lý rủi ro cho các NHTM trong trường hợp cho các HTX vay không trả được nợ vay do các nguyên nhân khách quan. Ngoài ra, cần miễn các loại thuế đối với hoạt động dịch vụ của HTX phi nông nghiệp và hợp tác xã nông nghiệp cho kinh tế hộ gia đình và xã viên bởi ở nước ta kinh tế hợp tác và HTX là hình thức kinh tế quan trọng để người lao động và xã viên tiếp nhận sự hỗ trợ của Nhà nước.

Tóm lại, chính sách TC-TD nhằm hỗ trợ và phát triển HTX cần được chú trọng hơn nữa không chỉ vì các HTX còn gặp nhiều khó khăn trong KD mà còn vì vị trí quan trọng của nó trong nền kinh tế hiện nay, cũng như những đóng góp đáng kể của nó cho sự phát triển của kinh tế tập thể...